

Số: 32/2022/QĐST-HNGĐ

S, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Làng Tum, xã YaL, huyện S, tỉnh K.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 1, thị trấn S, huyện S, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1974.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các bên đương sự không có con chung

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Ông Bùi Văn T nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004127 ngày 18/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh K. Hoàn trả cho ông T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND H.S;
- UBND xã YaL;
- Chi cục THADS H.S;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ry Thị Mỹ Hoàng